

无法专心的小宇想看书

姓名：

年 月 日

Yu, who can't focus, wants to read.

wú fǎ zhuān xīn de xiǎo yǔ xiǎng kàn shū

无法专心的小宇想看书

Yu likes books,

xiǎo yǔ xǐ huan shū

小宇喜欢书，

He likes going to bookstores,

xǐ huan guàng shū diàn

喜欢逛书店，

and he likes buying books.

yě xǐ huan mǎi shū

也喜欢买书，

无法专心的小宇想看书

姓名：

年 月 日

But he doesn't have the concentration to finish reading a whole book.

dàn	xiǎo	yǔ	méi	bàn	fǎ	zhuān	xīn	dì	kàn	wán	yì	běn
但	小	宇	没	办	法	专	心	地	看	完	一	本
shū												
书	。											

Ming suggested that he use a text-to-speech APP,

xiǎo	míng	jiàn	yì	tā	shǐ	yòng	wén	zì	zhuǎn	yǔ	yīn	de
小	明	建	议	他	使	用	文	字	转	语	音	的
ruǎn	jiàn											
软	件	，										

Put the text from the book into the APP.

bǎ	shū	lǐ	de	wén	zì	shū	rù	jìn	qù			
把	书	里	的	文	字	输	入	进	去	，		

无法专心的小宇想看书

姓名：

年 月 日

That way, he can walk around while "listening to books."

zhè	yàng	tā	jiù	kě	yǐ	yì	biān	zǒu	lù		yì	biān
这	样	他	就	可	以	一	边	走	路	,	一	边
	tīng	shū										
「	听	书	」	。								